

THÀNH TỰU VÀ THÁCH THỨC TRONG XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO

TS ĐẶNG VĂN LUẬN

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

ThS VATSANA DOUANGMALASY

Đại học Quốc gia Lào

♦ **Tóm tắt:** Dựa trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Cayxôn Phômvihản, Đảng Nhân dân Cách mạng Lào đã kiên định với mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội. Bài viết phân tích quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Lào, làm rõ những thành tựu và thách thức trong tiến trình này, đồng thời, đề xuất một số giải pháp cơ bản nhằm thúc đẩy xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Lào trong giai đoạn tới.

♦ **Từ khóa:** Chủ nghĩa xã hội; Xây dựng chủ nghĩa xã hội; Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.

Ngày nhận: 13-12-2024

Ngày thẩm định: 24-01-2025

Ngày duyệt đăng: 15-02-2025

1. Những thành tựu chủ yếu trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

Trong gần 40 năm đổi mới, Đảng Nhân dân Cách mạng Lào đã không ngừng việc vận dụng sáng tạo lý luận Mác – Lênin vào thực tiễn đất nước Lào, đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên con đường xây dựng CNXH.

Thứ nhất, về chính trị

Hệ thống chính trị Dân chủ Nhân dân của Lào đã được xây dựng và củng cố ngày càng vững mạnh, thể hiện sự đoàn kết và tin tưởng của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào. Đường lối đổi mới của Đảng khởi đầu từ việc cải cách tư duy và lý luận về xây dựng CNXH, hướng tới hoàn thiện hệ thống chính trị mà Đảng Nhân dân Cách

mạng Lào giữ vai trò nền tảng cốt lõi. Đảng đã chú trọng củng cố, chỉnh đốn toàn diện, dựa trên lý luận Mác – Lênin và tư tưởng Cayxôn Phômvihản. Hoạt động của Đảng được tổ chức theo nguyên tắc tập trung dân chủ, từ trung ương đến địa phương. Hiện nay, Lào có 36 cấp ủy ở cơ quan bộ - ngành bộ và tương đương, 18 cấp ủy tỉnh - thành phố, 148 cấp ủy huyện và 22,675 cơ sở đảng trên toàn quốc¹.

Nhà nước Dân chủ Nhân dân Lào đã trải qua gần 40 năm xây dựng và phát triển, đạt được nhiều thành tựu trong tổ chức bộ máy nhà nước. Cơ cấu bộ máy được cải cách hướng tới sự tinh gọn, hiệu quả²; Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và Thủ đô đã được thành lập. Vai trò giữa trung ương và địa phương được phân định rõ ràng, thúc đẩy quản lý vĩ mô và tăng cường quyền hạn

cho các cấp tỉnh, huyện. Chất lượng hoạt động hành chính được nâng cao, song song với việc xây dựng hệ thống pháp luật, hướng tới nhà nước pháp quyền XHCN. Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước và các tổ chức đoàn thể đã củng cố khối đoàn kết toàn dân và huy động sức mạnh của các tầng lớp nhân dân.

Trong nhà nước pháp quyền XHCN, quyền lực thuộc về nhân dân, được thể hiện qua hiến pháp và pháp luật phản ánh ý chí và nguyện vọng của nhân dân. Nhà nước hoạt động theo hiến pháp và pháp luật, bảo vệ quyền tự do, dân chủ và nhân quyền, kết hợp bản chất giai cấp công nhân với bản sắc dân tộc. Đảng chỉ đạo hệ thống nhà nước cần minh bạch hóa, phù hợp với điều kiện quốc gia, nhằm nâng cao sức mạnh dân tộc và đảm bảo tiến trình đi lên CNXH. Trong gần 40 năm, Nhà nước Dân chủ Nhân dân Lào đã thể chế hóa đường lối, nghị quyết của Đảng thành Hiến pháp và pháp luật (Hiến pháp Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào năm 1991 và hơn 164 luật được ban hành trong thời gian qua). Nghị quyết Đại hội XI của Lào đã đề ra bốn chính sách quan trọng để xây dựng nhà nước pháp quyền, gồm: i) hoàn thiện cơ quan quyền lực và hệ thống pháp luật; ii) tạo nền tảng cho quản lý nhà nước theo pháp luật; iii) nâng cao vai trò của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; iv) tăng cường tính minh bạch trong quản lý hành chính³.

Xây dựng nhà nước pháp quyền là yêu cầu tất yếu, phù hợp với nguyện vọng của nhân dân các dân tộc Lào, trong đó, “mọi quyền lực là của dân, do dân và vì lợi ích của dân”⁴. Nhà nước pháp quyền đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước và hướng tới mục tiêu xây dựng một xã hội công bằng, thịnh vượng, với nhân dân ấm no và hạnh phúc. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, việc hoàn thiện nhà nước pháp quyền mang tính lịch sử và khách quan. Nhờ đó,

công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế đã đạt được những kết quả tích cực, với việc Lào duy trì quan hệ ngoại giao với 134 quốc gia và tham gia tích cực vào ASEAN.

Thứ hai, về kinh tế

Sự phát triển kinh tế trong chế độ Dân chủ Nhân dân Lào được thực hiện thông qua các chính sách thúc đẩy nhiều thành phần kinh tế với nhiều hình thức sở hữu. “Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, nền kinh tế vẫn tồn tại nhiều bộ phận khác nhau, gồm cả bộ phận kinh tế xã hội chủ nghĩa và bộ phận kinh tế phi xã hội chủ nghĩa”⁵. Tại Đại hội IV (năm 1986), Đảng Nhân dân Cách mạng Lào đã đánh giá lại tình hình và đề ra phương hướng chiến lược “đổi mới, mở cửa” với mục tiêu XHCN, xác định các nhiệm vụ mới, đặc biệt trong lĩnh vực kinh tế. Các hội nghị trung ương sau đó đã đưa ra nhiều nguyên tắc và tiền đề để tiến lên CNXH. Đại hội IX của Lào nhấn mạnh việc phát triển kinh tế, thực hiện chính sách thúc đẩy sức mạnh và bình đẳng của các thành phần kinh tế, chuyển đổi từ nền kinh tế tự nhiên sang nền kinh tế hàng hóa. Đại hội X xác định mục tiêu nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng và đoàn kết toàn dân, trong khi Đại hội XI nhấn mạnh việc cải thiện đời sống nhân dân và phát triển bền vững.

Từ Đại hội IV, chiến lược “đổi mới, mở cửa” đã được thiết lập với mục tiêu XHCN, tiếp tục khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng và đoàn kết toàn dân, nhằm hướng tới sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Trong gần 40 năm, các chính sách đa dạng hóa các thành phần kinh tế đã góp phần quan trọng vào xây dựng chế độ dân chủ, giúp nền kinh tế tăng trưởng liên tục trên 6%, thu nhập bình quân đầu người tăng và đang dần chuyển đổi sang công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Điều này tạo điều kiện mở rộng sản xuất, nâng cao quyền sở hữu và thu hút đầu tư nước ngoài. Đảng chú trọng phát triển kinh

tế hàng hóa, đặc biệt trong nông, lâm nghiệp và khuyến khích hoạt động của các hộ gia đình. Đại hội V của Đảng nhấn mạnh việc đổi mới chính sách và cơ chế quản lý kinh tế, xóa bỏ quản lý tập quyền và áp dụng cơ chế thị trường có sự điều tiết của nhà nước để thúc đẩy kinh tế hàng hóa⁶. Đồng thời, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội đã có những bước phát triển đột phá ở cả khu vực thành thị và nông thôn.

Lào tập trung phát triển kinh tế thông qua xây dựng thị trường đồng bộ và hiện đại, kết nối sản xuất với tiêu dùng. Theo kết quả điều tra kinh tế toàn quốc lần thứ III năm 2020, trong tổng số 133.997 đơn vị đăng ký, có tới 133.772 đơn vị (chiếm 99,8%) là doanh nghiệp có dưới 100 lao động, trong đó 126.168 đơn vị (94,2%) là doanh nghiệp siêu nhỏ (có 5 lao động trở xuống), 6.600 đơn vị (4,9%) là doanh nghiệp nhỏ, và 954 đơn vị (0,7%) là doanh nghiệp vừa⁷. Đảng và Chính phủ đã tạo nền tảng cho nền kinh tế quốc dân thống nhất và cạnh tranh⁸. Nhờ những nỗ lực này, giá trị ngoại thương của Lào đã tăng từ 7.860,57 triệu USD năm 2015 lên 11.289,05 triệu USD năm 2019, với các thị trường xuất khẩu chính như Thái Lan, Trung Quốc và Việt Nam⁹.

Thứ ba, về văn hóa – xã hội

Trong thời gian qua, Đảng và Chính phủ Lào đã chú trọng bảo tồn di sản văn hóa, phát triển giáo dục và đào tạo, cũng như nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, nâng cao sức khỏe cho người dân. Những nỗ lực này nhằm đảm bảo phát triển bền vững của nền văn hóa dân tộc và nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân, phù hợp với định hướng chế độ Dân chủ Nhân dân và mục tiêu XHCN.

Hệ thống giáo dục quốc dân đã được mở rộng về cả quy mô lẫn chất lượng, với đầu tư mạnh mẽ vào cơ sở hạ tầng và cải cách giáo dục. Đảng xác định nâng cao chất lượng nguồn nhân lực là ưu tiên hàng đầu, đồng thời khắc phục những

tiêu cực trong ngành giáo dục. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở đã đạt được nhiều tiến bộ, với sự tham gia tích cực của toàn xã hội. Đến năm học 2019-2020, cả nước có 2.923 trường mẫu giáo và nhà trẻ, 8.823 trường tiểu học với 33.226 phòng học, 13.153 phòng học cấp trung học cơ sở, và 5.994 phòng học cấp trung học phổ thông. Cũng trong giai đoạn này, có 23 trường trung học chuyên nghiệp và dạy nghề, 8 trường cao đẳng sư phạm, và 5 cơ sở đào tạo đại học. Bên cạnh đó, còn có nhiều trường đại học và cao đẳng dân lập¹⁰ được thành lập.

Trong lĩnh vực y tế. Nhờ chính sách phù hợp của Lào nên lĩnh vực y tế đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, như: đã nâng cấp bệnh viện và mở rộng dịch vụ y tế đến vùng nông thôn và vùng sâu, vùng xa. Hiện nay, hệ thống dịch vụ y tế điều trị cho người dân được nâng cấp gồm 3 trung tâm điều trị chuyên khoa, 5 bệnh viện trung ương, 17 bệnh viện tỉnh, 148 bệnh viện huyện, và 1.072 trung tâm y tế¹¹. Đảng và Chính phủ đã chú trọng xây dựng đội ngũ bác sĩ, y tá và cán bộ quản lý y tế với 11 cơ sở đào tạo giáo dục y tế ở cả cấp trung ương và địa phương, góp phần triển khai hiệu quả các chính sách chăm sóc sức khỏe ban đầu, giám sát bệnh truyền nhiễm và ứng phó với dịch bệnh. Những nỗ lực này không chỉ nâng cao chất lượng dịch vụ y tế mà còn cải thiện sức khỏe cộng đồng một cách toàn diện.

Văn hóa Lào đang phát triển đa dạng và mạnh mẽ thông qua việc bảo tồn và tôn vinh di sản phong phú của các dân tộc. Lào nổi bật với nhiều di sản kiến trúc độc đáo như cổ đô Luang Prabang và Chùa Xieng Thong, cùng các nghề thủ công truyền thống. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Lào đã bảo tồn các truyền thống văn hóa và tiếp thu có chọn lọc yếu tố văn hóa từ bên ngoài. Hiện nay, Lào có 2.208 điểm du lịch, với 1.318 điểm tự nhiên, 596 điểm văn hóa và 294 điểm lịch sử. Ba di sản

thế giới được UNESCO công nhận gồm cổ đô Luang Prabang (1995), Vat Phu (2002) và Cánh đồng Chum (2018). Âm nhạc dân gian Lào (Tiếng Khen) cũng được công nhận là di sản văn hóa thế giới phi vật thể vào cuối năm 2017¹². Những di sản này đã trở thành tiềm năng quan trọng trong việc thu hút du khách. Năm 2013, Lào được Hội đồng Du lịch và Thương mại Châu Âu trao giải là quốc gia hấp dẫn nhất trên thế giới để tham quan.

Đảng Nhân dân Cách mạng Lào đã chủ động chỉ đạo các hoạt động đối ngoại, nâng cao vị thế của Lào trên trường quốc tế thông qua đường lối hòa bình, độc lập và hữu nghị. Lào hiện duy trì quan hệ ngoại giao với 143 quốc gia và hợp tác với 139 đảng chính trị trên toàn cầu. Đảng phối hợp với các tổ chức để đảm bảo quốc phòng và an ninh, đồng thời tổ chức các hội nghị quốc tế quan trọng. Lào đã gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới và các ủy ban của Liên hợp quốc. Quan hệ chiến lược với Việt Nam, Trung Quốc và Liên bang Nga được củng cố. Lào tiếp tục mở rộng hợp tác quốc tế, kiên định với chính sách đối ngoại hòa bình, góp phần vào hòa bình và phát triển bền vững khu vực và toàn cầu.

2. Những thách thức trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

Đảng Nhân dân Cách mạng Lào kiên định bảo vệ mục tiêu độc lập dân tộc và xây dựng CNXH, xác định phát triển kinh tế - xã hội bền vững là ưu tiên hàng đầu. Tuy nhiên, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào đang đối diện với nhiều khó khăn và thách thức trong quá trình thực hiện những mục tiêu này.

Thứ nhất: Những thách thức từ bên ngoài

Một là, bất ổn chính trị và an ninh quốc tế.

Tình hình chính trị và an ninh thế giới diễn biến phức tạp, với nhiều yếu tố bất ổn gia tăng như: vi phạm chủ quyền quốc gia, tranh chấp

lãnh thổ, xung đột tài nguyên, xung đột sắc tộc và tôn giáo, cạnh tranh giữa các nước lớn, sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân túy và cực đoan ở nhiều quốc gia, cùng với các hình thức can thiệp từ bên ngoài. Những điều đó tạo ra thách thức cho các quốc gia, gây cản trở tăng trưởng kinh tế, làm trầm trọng thêm các vấn đề xã hội, gây bất ổn chính trị trong nước.

Hai là, áp lực cạnh tranh trong hội nhập kinh tế.

Hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế, đặc biệt là việc tham gia các hiệp định thương mại tự do (FTA), mang lại cơ hội mở rộng thị trường và thu hút đầu tư nước ngoài. Tuy nhiên, Lào phải đối mặt với những thách thức lớn như: hạn chế về công nghệ, chi phí sản xuất cao, phụ thuộc vào nguyên liệu nhập khẩu và sự cạnh tranh gay gắt từ các quốc gia khác. Các biện pháp trừng phạt kinh tế, quy định thương mại không công bằng từ các cường quốc cũng cản trở khả năng cạnh tranh và quá trình công nghiệp hóa của Lào.

Ba là, thách thức từ Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư mang đến cơ hội nâng cao năng lực cạnh tranh, nhưng cũng đặt ra nhiều thách thức: i) Việc tiếp cận, ứng dụng và làm chủ công nghệ 4.0 (AI, IoT, Big Data,...) đòi hỏi nguồn lực lớn về tài chính, cơ sở hạ tầng và nhân lực chất lượng cao, điều mà Lào còn nhiều hạn chế; ii) Cách mạng công nghiệp lần thứ tư thúc đẩy tự động hóa, robot hóa trong sản xuất, có thể dẫn đến mất việc làm trong các ngành sử dụng nhiều lao động giản đơn (nông nghiệp, dệt may,...), những ngành vốn là trụ cột của kinh tế Lào. Việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế, tạo ra việc làm mới trong các ngành công nghệ cao đòi hỏi thời gian, nguồn lực và chính sách phù hợp; iii) Sự phát triển của công nghệ số đi kèm với nguy cơ tấn công mạng, đánh cắp dữ liệu, gây mất ổn định kinh tế

- xã hội; iv) Cách mạng công nghiệp lần thứ tư cũng đặt ra những thách thức trong việc quản lý, kiểm soát thông tin, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, giữ gìn bản sắc văn hóa, bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng.

Bốn là, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch và nguy cơ “diễn biến hòa bình”.

Các thế lực thù địch gia tăng hoạt động chống phá Nhà nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, đặc biệt lợi dụng sức mạnh của công nghệ truyền thông hiện đại¹⁴ và mạng xã hội để lan truyền thông tin sai lệch, gây rối loạn và bất ổn xã hội.

Hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch (bao gồm các thế lực đế quốc, siêu cường và các quốc gia theo chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi) ngày càng gia tăng với nhiều hình thức mới, tinh vi hơn. Các hoạt động này tác động từ bên trong, thông qua áp lực kinh tế - chính trị, tấn công vào hệ thống thông tin, khuyến khích chống đối nội bộ, biểu tình, bạo loạn, nhằm mục tiêu lật đổ chế độ.

Thứ hai: Những thách thức từ bên trong

Một là, tư duy, nhận thức và niềm tin vào CNXH đang có nguy cơ suy giảm

Một bài học quan trọng từ quá trình đổi mới là sự thay đổi tư duy đã tạo ra bước khởi đầu cho thành công. Tuy nhiên, quá trình đổi mới tư duy có dấu hiệu chậm lại. Nếu tư duy không tiếp tục được đổi mới sẽ tạo ra những lực cản lớn. Đã xuất hiện những tư tưởng cản trở quá trình xây dựng CNXH như: chủ quan duy ý chí, tự mãn, thiếu gắn bó với thực tiễn; dao động niềm tin vào mục tiêu và con đường CNXH, thiếu tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Cayxôn Phômvihản. Nguy cơ “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tham nhũng, xa rời nguyên tắc của Đảng và thờ ơ với lý tưởng XHCN. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng còn nhiều yếu kém. Nhận

thức về đường lối đổi mới của Đảng chưa sâu, triển khai nghị quyết chưa hiệu quả. Việc cụ thể hóa nghị quyết thành kế hoạch còn chậm. Một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa chủ động nghiên cứu, thực hiện nghị quyết. Phẩm chất đạo đức, phong cách của một số cán bộ có biểu hiện suy thoái. Tình trạng quan liêu, tham nhũng còn diễn biến phức tạp.

Hai là, thách thức trong xây dựng nhà nước pháp quyền.

Nghị quyết Đại hội IX của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào xác định xây dựng nhà nước pháp quyền là nhiệm vụ trọng tâm. Tuy nhiên, công tác này còn nhiều tồn tại, yếu kém: thiếu kế hoạch chi tiết cho việc thực thi pháp luật; nhận thức pháp luật của một bộ phận cán bộ và nhân dân còn hạn chế; thực thi pháp luật chưa nghiêm; quản lý hành chính và cơ chế thực thi pháp luật còn yếu kém, chưa đảm bảo đầy đủ quyền lợi của công dân; đội ngũ nhân sự, đặc biệt là chuyên gia trong các lĩnh vực then chốt còn thiếu và yếu; quản lý các tổ chức quốc tế phi chính phủ (NGO) còn nhiều bất cập.

Ba là, những hạn chế trong phát triển kinh tế.

Những năm qua, kinh tế Lào có bước phát triển, đạt được những thành tựu nhất định. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế, cản trở phát triển kinh tế; môi trường đầu tư chưa được cải thiện do cơ chế chính sách chậm thay đổi và thủ tục hành chính phức tạp; thể chế kinh tế thị trường còn hạn chế, người dân chưa hưởng đầy đủ thành quả phát triển; khó khăn về kinh tế vĩ mô, tài chính và nợ công chưa được giải quyết hiệu quả; ngân sách thiếu cân đối và nợ công gia tăng; doanh nghiệp nhà nước hiện hoạt động kém hiệu quả, chưa phát huy vai trò chủ lực trong nền kinh tế; lãng phí nguồn lực còn cao, tái cơ cấu chậm; doanh nghiệp tư nhân quy mô siêu nhỏ, thiếu liên kết, khả năng đối phó rủi ro hạn chế; doanh nghiệp

FDI chủ yếu hoạt động trong các ngành sử dụng nhiều lao động và khai thác tài nguyên, hạn chế chuyển giao công nghệ; thiếu lao động kỹ thuật cao, cơ cấu kinh tế chủ yếu phát triển theo chiều rộng, khai thác tài nguyên và lao động giản đơn, chuyển đổi sang phát triển theo chiều sâu dựa trên khoa học - công nghệ và nguồn lực chất lượng cao còn chậm.

Bốn là, nguy cơ chệch hướng CNXH.

Nguy cơ chệch hướng XHCN vẫn tồn tại trong nhiều lĩnh vực. *Về chính trị*, tồn tại tư duy sai lệch về CNXH, xây dựng CNXH và sự suy thoái tư tưởng chính trị. *Về kinh tế*, kinh tế nhà nước và kinh tế tập thể chưa phát huy được vai trò chủ đạo như mong muốn, trong khi đó, kinh tế tư nhân phát triển mạnh, chạy theo lợi nhuận dẫn tới phân hóa giàu nghèo, bất công xã hội, ô nhiễm môi trường.

Năm là, những thách thức về nguồn nhân lực và các vấn đề xã hội.

Lào đang đối mặt với thách thức lớn là đội ngũ nhân lực chất lượng cao còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Chỉ số nguồn nhân lực (Human Capital Index) và chỉ số phát triển con người (Human Development Index) của Lào thấp so với các nước trong khu vực và thế giới. Các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp FDI, thường gặp khó khăn trong việc tuyển dụng lao động có đủ trình độ, kỹ năng, kinh nghiệm, đặc biệt là lao động trong các ngành công nghiệp mới, các ngành đòi hỏi chuyên môn kỹ thuật cao như công nghệ thông tin, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo...

Lĩnh vực y tế vẫn còn nhiều bất cập, đặc biệt trong việc đảm bảo cho người dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa và người thu nhập thấp, được tiếp cận dịch vụ y tế thiết yếu. Dù mạng lưới lưới y tế đã mở rộng đến cấp làng, việc quảng cáo và phổ cập dịch vụ vẫn còn hạn chế, ảnh hưởng đến công tác phòng ngừa và bảo vệ sức khỏe cộng đồng. Chất lượng khám chữa

bệnh chưa đáp ứng kỳ vọng, cùng với sự thiếu hụt cả về số lượng và chất lượng đội ngũ y, bác sĩ, đặc biệt là các chuyên gia trong các lĩnh vực chuyên sâu, gây khó khăn trong việc cung cấp dịch vụ y tế chất lượng cao.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội đối mặt với nhiều thách thức. Văn hóa chưa được phát huy như vai trò là nguồn lực phát triển đất nước; chưa giải quyết tốt mối quan hệ giữa bảo tồn và phát huy, phát triển văn hóa dân tộc; có biểu hiện nguy cơ suy thoái các giá trị văn hóa - xã hội truyền thống. Một số giá trị văn hóa truyền thống có dấu hiệu mai một, bị ảnh hưởng bởi các yếu tố ngoại lai, trong khi một số hủ tục lạc hậu vẫn tồn tại, cản trở sự phát triển. Các tệ nạn xã hội như ma túy, buôn bán người, dù đã được quan tâm giải quyết, vẫn diễn biến phức tạp. Công tác bảo vệ quyền lợi người lao động, phát triển kỹ năng nghề nghiệp và quản lý lao động di cư còn nhiều hạn chế. Tình trạng thất nghiệp, chênh lệch giàu nghèo giữa thành thị và nông thôn, các vấn đề tiêu cực xã hội khác vẫn là những thách thức lớn cần được giải quyết triệt để.

Sáu là, hợp tác quốc tế còn bất cập.

Lào đã mở rộng hợp tác quốc tế, tăng cường quan hệ với các nước bạn và trở thành thành viên tích cực trong các tổ chức quốc tế, khu vực. Tuy nhiên, còn tồn tại một số hạn chế như khả năng phân tích, nắm bắt cơ hội còn yếu, cơ chế phối hợp chưa đồng bộ, triển khai thỏa thuận quốc tế chưa hiệu quả, và còn thiếu chiến lược, pháp luật, cơ chế hỗ trợ hoạt động đối ngoại.

3. Một số giải pháp cơ bản

Một là, cải cách hệ thống chính trị và xây dựng Đảng

Hoàn thiện chế độ Dân chủ Nhân dân, hướng tới mục tiêu XHCN. Cần tập trung kiện toàn bộ máy nhà nước, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành thông qua cải cách thể chế, luật pháp, các quy trình và

thủ tục hành chính, đảm bảo minh bạch, công khai và trách nhiệm giải trình. Đổi mới phương thức hoạt động của hệ thống chính trị, phát huy dân chủ, mở rộng sự tham gia của nhân dân vào quyết sách của Đảng và Nhà nước, tăng cường mối liên hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn cao, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới, đồng thời, kiên quyết đấu tranh phòng chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân vào chế độ và sự lãnh đạo của Đảng.

Cần kiên quyết giải quyết các yếu kém trong Đảng để bảo đảm vai trò lãnh đạo vững mạnh của các cấp ủy và tổ chức đảng. Các nội dung trọng yếu bao gồm: Kiên trì vận dụng sáng tạo các quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Cayxôn Phômvihân để nâng cao chất lượng công tác tư tưởng và lý luận; tiếp tục củng cố tổ chức đảng và nâng cao chất lượng đảng viên, khắc phục yếu kém để Đảng vững mạnh, trong sạch; Phát huy sự phối hợp chặt chẽ giữa lãnh đạo trung ương và tính chủ động, sáng tạo của cấp ủy các cấp trong thực hiện nghị quyết của Đảng; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kiên quyết giải quyết, xử lý hiệu quả các yếu kém, tiêu cực, tồn tại trong Đảng.

Hai là, phát triển kinh tế tự chủ và bền vững

Để phát triển nền kinh tế tự chủ và bền vững, trước hết, cần nâng cao nhận thức tự lực tự cường và khuyến khích phát triển tự thân, loại bỏ dần tâm lý dựa vào viện trợ. Phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn, có lợi thế cạnh tranh theo hướng kinh tế xanh, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên; thúc đẩy phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ, tạo điều kiện

cho kinh tế tư nhân phát triển đúng hướng; cải thiện công tác quản lý ngân sách và tiền tệ, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô. Đẩy mạnh cải cách cơ cấu kinh tế, hoàn thiện cơ chế quản lý và tận dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo. Chiến lược phát triển phải dựa vào thành tựu khoa học công nghệ và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt trong lĩnh vực kỹ thuật, với đội ngũ lãnh đạo và trí thức giữ vai trò quan trọng. Cần hoàn thiện cơ chế quản lý một cách thống nhất và vững mạnh, đảm bảo kế hoạch “dân biết, dân bàn, dân tham gia thực hiện”.

Ba là, phát triển văn hóa - xã hội hài hòa, công bằng

Để xây dựng CNXH trên lĩnh vực văn hóa và xã hội, cần triển khai một hệ thống các giải pháp toàn diện, tập trung vào việc bồi đắp nền tảng tinh thần, nâng cao chất lượng cuộc sống và đảm bảo công bằng xã hội. Cụ thể, có thể kể đến một số giải pháp trọng tâm sau:

i) Phát triển giáo dục toàn diện và nhân văn theo hướng đầu tư mạnh mẽ vào giáo dục để nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước. Giáo dục cần chú trọng bồi dưỡng lý tưởng XHCN, đạo đức cách mạng, tinh thần yêu nước và lòng tự hào dân tộc;

ii) Phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, đồng thời tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại, tạo nên một nền văn hóa phong phú, đa dạng và mang đậm bản sắc riêng. Nhà nước cần tạo điều kiện để văn hóa nghệ thuật phát triển, phục vụ đời sống tinh thần của nhân dân, định hướng thẩm mỹ và xây dựng lối sống lành mạnh, tiến bộ;

iii) Nâng cao chất lượng dịch vụ y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân;

(Xem tiếp trang 49)

hiện nhất quán, nhằm góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh.

VietinBank tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để cán bộ, người lao động cống hiến, phát triển, phát huy hết khả năng, đóng góp vào sự thành công của VietinBank. Xây dựng đội ngũ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm là hành động thiết thực. Đồng thời, chủ động đấu tranh với những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch nhằm chống phá Đảng và Nhà nước ta theo tinh thần Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22-10-2018 của Bộ Chính trị khóa XII về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Đảng bộ VietinBank Thăng Long cùng với các đơn vị trong toàn hệ thống VietinBank sẵn sàng, nhiệt huyết và trách nhiệm thực hiện mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ chất lượng cao, đủ tâm, đủ tầm để phát triển doanh nghiệp, bảo đảm lợi ích cho doanh nghiệp, nhân dân, góp phần xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc trong kỷ nguyên mới.

¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., 2011, tập 4, tr.187.

² Hồ Chí Minh: *Sđd*, tập 13, tr.340.

³ Hồ Chí Minh: *Sđd*, tập 5, tr.320.

⁴ Xem: Nguyễn Phú Trọng, *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. CTQGST, H., 2023, tr.126.

⁵ Tháng 4-2022, Đảng bộ VietinBank đã ban hành Quy chế trách nhiệm người đứng đầu đơn vị, và điều này đã tạo được sự thống nhất trong nhận thức, thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị và công khai, minh bạch trong xem xét, xử lý vi phạm trách nhiệm người đứng đầu đơn vị, từ đó khuyến khích người đứng đầu dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao, không còn chỗ cho căn bệnh né tránh nhiệm vụ và sợ trách nhiệm.

⁶ Như: Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19-12-2016, của Ban Chấp hành Trung ương, về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25-10-2018, của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương...

⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., 2011, tập 5, tr.305.

THÀNH TỰU VÀ THÁCH THỨC...

(Tiếp theo trang 69)

iv) Thực hiện chính sách an sinh xã hội toàn diện: Xây dựng hệ thống an sinh xã hội vững chắc, bảo đảm các quyền lợi cơ bản của người dân như việc làm, nhà ở, bảo hiểm xã hội, trợ cấp xã hội. Ưu tiên các đối tượng yếu thế, người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, giúp họ ổn định cuộc sống và hòa nhập cộng đồng;

v) Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc: Quan tâm bảo tồn, trùng tu các di tích lịch sử, văn hóa, các giá trị văn hóa phi vật thể, khuyến khích các hoạt động văn hóa truyền thống. Đồng thời, cần có các biện pháp để quảng bá văn hóa dân tộc ra thế giới, tăng cường giao lưu văn hóa với các quốc gia khác□

¹ Báo cáo công tác xây dựng Đảng – cán bộ và hoàn thiện bộ máy tổ chức giai đoạn 5 năm (2016-2020), phương hướng 5 năm (2021-2025) trước Hội nghị Công tác Tổ chức Toàn quốc lần thứ XI, năm 2021, tr.3

² Hiện bộ máy hành chính của Cộng hòa DCND Lào bao gồm 17 bộ và 3 cơ quan ngang bộ. Hệ thống hành chính địa phương hoàn thiện với 17 tỉnh, 1 thủ đô, 3 thành phố, 148 huyện và 8,507 làng.

³ Đảng Nhân dân Cách mạng Lào: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Nhà nước, 2021, tr. 74-78

⁴ Quốc hội Lào: *Hiến pháp nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào*, do Quốc hội Lào in ấn năm 2003, tr.1.

⁵ Kayson Phommvihan: *Toàn tập*, tập II, Viêng Chăn, 1987, tr. 456.

⁶ Đảng Nhân dân Cách mạng Lào: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V*, Nxb. Nhà nước, 1991, tr.26.

⁷ Bộ Công Thương: *Kế hoạch Phát triển Doanh nghiệp Siêu nhỏ, Doanh nghiệp Nhỏ và Vừa giai đoạn 2021-2025*, Cục Khuyến khích Doanh nghiệp Nhỏ và Vừa, 2022, tr. 1.

⁸ Báo cáo chung của Bộ trưởng Bộ Tài chính về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, kế hoạch ngân sách, kế hoạch tiền tệ trước Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa VIII, 2018.

⁹ Học viện Chính trị và Hành chính Quốc gia Lào: *Sự lãnh đạo của Đảng trong việc xây dựng chủ nghĩa xã hội*, Nxb. Nhà nước, 2020, tr. 122.

¹⁰ Bộ Giáo dục và Thể thao: *Kế hoạch phát triển giáo dục và thể thao 5 năm lần thứ IX (2021-2025)*, Nxb. Giáo dục, 10-2020, tr. 103, 116, 128, 137.

¹¹ Bộ Y tế: *Dur thảo Báo cáo chính trị của Đảng bộ Bộ Y tế lần thứ VIII*, 2019, tr. 3, 8.

¹² Ministry of Planning and Investment: *9th Five-Year National Socio-Economic Development Plan (2021-2025)*, March 26, 2021. Page 23.

¹³ Đảng Nhân dân Cách mạng Lào: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Nhà nước, 2016, tr.36.